

Số: /KH-UBND

Kim Tân, ngày tháng 6 năm 2022

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030

Thực hiện Thông báo kết luận số 369-KL/BCĐ ngày 19/5/2022 của Trưởng Ban chỉ đạo Chuyển đổi số thành phố về Chuyển đổi số thành phố Lào Cai. Ủy ban nhân dân phường Kim Tân xây dựng kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030. Cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm nâng cao nhận thức về sự cần thiết phát triển chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 để triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đúng quy định.

Đẩy mạnh việc kết nối, chia sẻ, sử dụng chuyển đổi số với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; phục vụ phát triển kinh tế xã hội; phục vụ công dân số; hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư; phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

2. Yêu cầu

Xác định trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể, xuyên suốt đối với các đoàn thể, các cơ quan đơn vị, trường học và Nhân dân là các đối tượng trực tiếp liên quan đến quá trình triển khai thực hiện chuyển đổi số; đảm bảo sự thống nhất và phối hợp chặt chẽ trong chỉ đạo, điều hành.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến 2025

1.1. Về phát triển chính quyền số

- Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.
- 60% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- 50 % chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ. Thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công của tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Từng bước thực hiện chuyển đổi số cấp phường đến năm 2025; Thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong chính quyền góp phần nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo điều hành. Tăng cường tương

tác giữa người dân, doanh nghiệp với chính quyền; hỗ trợ cho người dân, doanh nghiệp được tiếp cận và sử dụng các ứng dụng, dịch vụ tiện ích, thuận lợi nhất nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, an toàn, an ninh trật tự và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

- Tổ chức công tác thông tin tuyên truyền về chuyển đổi số sâu rộng đến các tổ chức và cá nhân, giúp người dân dễ dàng giới thiệu, quảng bá các sản phẩm nông, lâm nghiệp đặc hữu, du lịch, ẩm thực và các nét văn hóa đặc trưng trên địa bàn phường trên môi trường số.

- Chính quyền địa phương ứng dụng triệt để công nghệ số vào công tác quản lý nhằm nâng cao hiệu quả làm việc của chính quyền, tăng tính minh bạch trong hoạt động của địa phương và để phục vụ người dân trên địa bàn phường tốt hơn.

1.2. Phục vụ phát triển kinh tế số

- Xây dựng phương án để các tổ chức định danh và xác thực điện tử thực hiện việc kinh doanh dịch vụ định danh và xác thực điện tử cho các lĩnh vực của đời sống, xã hội đáp ứng nhu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong sản xuất, kinh doanh trên nền tảng định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an cung cấp.

- Hỗ trợ quảng bá, tiếp thị và bán các sản phẩm của địa phương, sản phẩm OCOP, sản phẩm du lịch trên môi trường mạng.

1.3. Phát triển xã hội số

- Hỗ trợ việc thay đổi cách thức chính quyền địa phương giao tiếp, tương tác với người dân thông qua các công cụ công nghệ số.

- Ứng dụng công nghệ số để cung cấp các dịch vụ xã hội để phục vụ và hỗ trợ người dân tốt hơn, giúp người dân cảm nhận được sự chuyển đổi trong môi trường mình sinh sống so với trước.

- Ứng dụng công nghệ để hỗ trợ quảng bá, xây dựng thương hiệu và hình ảnh cho các sản phẩm nông sản, sản phẩm OCOP, dịch vụ du lịch, văn hóa của địa phương trên môi trường mạng.

2. Định hướng đến năm 2030

2.1. Phát triển Chính quyền số

- 80% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4; được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- 70% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

2.2. Phát triển kinh tế số

- Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 50%

- 80% quảng bá, tiếp thị và bán các sản phẩm của địa phương, sản phẩm OCOP, sản phẩm du lịch trên môi trường mạng

2.3. Phát triển xã hội số

- Phổ cập dịch vụ Internet băng rộng cáp quang.

- Phổ cập dịch vụ mạng di động 5G.

III. NHIỆM VỤ

1. Phát triển nền tảng cho chuyển đổi số

- Thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của phường, phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo.
- Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo.
- Tổ chức họp Thường trực BCD hàng tháng, họp đánh giá 6 tháng/lần.
- Thành lập mỗi tổ dân phố một Tổ công nghệ số cộng đồng, phụ trách tuyên truyền, hỗ trợ công nghệ cho người dân; thành phần gồm tổ trưởng dân phố, các tổ chức đoàn thể ở khu dân cư, các tình nguyện viên. Ưu tiên lựa chọn những người trẻ, có kiến thức về công nghệ thông tin, nhiệt huyết với công việc được giao.

2. Xây dựng hạ tầng số

- rà soát các tổ được phủ sóng thông tin di động 3G, 4G và Internet băng rộng.
- rà soát hạ tầng mạng tại trụ sở UBND, Trạm Y tế, các trường học trên địa bàn phường, bảo trì, nâng cấp các đường truyền, thiết bị phục vụ công tác chuyển đổi số.
- rà soát, điều chỉnh, bổ sung, đề nghị cấp chữ ký số chuyên dùng cho CB, CC, trên địa bàn phường.
- Đầu tư, củng cố nâng cấp điểm cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông trên địa bàn phường.

3. Xây dựng chính quyền số

- Nâng cao hiệu quả ứng dụng Quản lý văn bản và điều hành Ioffice: 100% văn bản đi, đến, 80% hồ sơ công việc được thực hiện trên hệ thống phần mềm dùng chung của tỉnh. Lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, Trạm Y tế, các trường học và công chức được cấp chữ ký số và thực hiện ký số đầy đủ trong quá trình phát hành và tiếp nhận văn bản trên hệ thống.

- Rà soát, cập nhật, cấu hình quy trình điện tử giải quyết từng thủ tục hành chính trên hệ thống Igate theo đúng quy trình đã được phê duyệt. Cung cấp ít nhất 60% dịch vụ công mức độ 3, 4.

- Thực hiện việc rà soát, cập nhật danh mục tài khoản người dùng của cán bộ, công chức chức để bổ sung, sử dụng Email công vụ của tỉnh đảm bảo thống nhất, hiệu quả.

- Triển khai các ứng dụng dùng chung của tỉnh: cập nhật dữ liệu, tổng hợp báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo - Tổng hợp Kinh tế xã hội; Cập nhật dữ liệu vào phần mềm quản lý HSCBCC; cập nhật thông tin, dữ liệu lên Hệ thống quản lý.

- Triển khai Hệ thống thông tin cho hoạt động của HĐND: Lịch làm việc của đại biểu; công tác kiểm tra, giám sát; Kiến nghị cử tri; Kế hoạch hoạt động của HĐND.

4. Phát triển kinh tế số

- Xây dựng thương hiệu, triển khai dịch vụ truy xuất nguồn gốc sản phẩm, thực hiện các thủ tục pháp lý khác theo quy định đưa sản phẩm đặc trưng lên các sàn thương mại điện tử.

- Thúc đẩy phát triển du lịch thông minh trên địa bàn phường, cập nhật thông tin trên Cổng du lịch thông minh của tỉnh, ứng dụng công nghệ số hỗ trợ khách du lịch, các dịch vụ như: thông tin về nhà hàng, quán karaoke, các điểm chợ, dịch vụ câu cá sinh thái, ẩm thực, chia sẻ thông tin trên mạng xã hội.

- Tuyên truyền, phổ biến, cập nhật kiến thức cho người dân nhằm thúc đẩy các dịch vụ thanh toán điện tử, thanh toán trực tuyến giảm việc thanh toán bằng tiền mặt trong các dịch vụ hành chính công, y tế, giáo dục, bưu chính, viễn thông, điện, bán hàng, kinh doanh...

5. Phát triển xã hội số

- Đầu tư, nâng cấp và sử dụng hệ thống đài truyền thanh thông minh ứng dụng công nghệ số thay cho hệ thống truyền thanh truyền thống theo Kế hoạch của UBND tỉnh.

- Thiết lập kênh giao tiếp giữa chính quyền phường với người dân và xây dựng các kênh tuyên truyền của phường trên các trang mạng xã hội (tin nhắn SMS, zalo, Facebook, Fanpage ...)

- Chuyển đổi số trong lĩnh vực Y tế, Giáo dục như: Tuyển sinh trực tuyến, nộp học phí điện tử, khai báo sức khỏe điện tử,....

IV. CHUYỂN ĐỔI SỐ MỘT SỐ LĨNH VỰC TRỌNG TÂM NGÀNH

1. Thực hiện việc kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia khác theo Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp .

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai (về chủ sử dụng đất) và các cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường khác (thông tin liên quan đến công dân); kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu đất đai với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Cơ sở dữ liệu quốc gia về quản lý tài sản, thu nhập.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Khoa học và Công nghệ.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.

2. Thực hiện việc kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu thuế.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu sổ sức khỏe điện tử.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ

liệu giấy phép lái xe, đăng kiểm phương tiện.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu an sinh xã hội.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu bản án, quyết định của Tòa án.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu về giáo dục và đào tạo.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu về hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; Cơ sở dữ liệu thống kê tư pháp, thống kê tội phạm; các Cơ sở dữ liệu khác liên quan đến công chức viên chức trong ngành.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý, Cơ sở dữ liệu về các tổ chức hành nghề công chứng, Cơ sở dữ liệu thi hành án dân sự nói chung.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp Xây dựng chính quyền số

- Triển khai thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo Quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ. Đưa toàn bộ dịch vụ công trực tuyến lên mức độ 3, mức độ 4.

- Xây dựng chương trình nâng cao nhận thức, đào tạo kỹ năng về chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước.

2. Giải pháp Kinh tế số

- Tham gia xây dựng thị trường thương mại điện tử lành mạnh có tính cạnh tranh và phát triển bền vững. Trong đó hỗ trợ ứng dụng rộng rãi thương mại điện tử trong doanh nghiệp và cộng đồng.

- Phát triển nền tảng thương mại điện tử thông qua chuỗi giá trị, không chỉ dừng lại ở người tiêu dùng.

- Tăng cường xây dựng các hệ thống hạ tầng và dịch vụ nhằm hỗ trợ phát triển thương mại điện tử.

3. Giải pháp phát triển xã hội số

- Hằng năm cử cán bộ đi đào tạo về công nghệ thông tin.

- Triển khai áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ

thuật - toán học và nghệ thuật, kinh doanh, doanh nghiệp (giáo dục STEAM/STEAM/STEAME), đào tạo tiếng Anh và kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, bảo đảm an toàn thông tin tại các cấp học. Thực hiện đào tạo, tập huấn hướng nghiệp để học sinh có các kỹ năng sẵn sàng cho môi trường số.

- Đánh giá các tác động của công nghệ số đến xã hội để có các giải pháp chủ động giảm thiểu ảnh hưởng tiêu cực của công nghệ số; ban hành các quy tắc ứng xử trên môi trường số cho doanh nghiệp và người dân; giải đáp thắc mắc và hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng, tác động tiêu cực bởi công nghệ số.

VI. NHU CẦU NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động tại kế hoạch này từ nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao, Bộ phận tài chính có trách nhiệm lập dự toán kinh phí gửi Phòng Tài chính thẩm định, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt để tổ chức thực hiện.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số

- Căn cứ Kế hoạch, phân công phụ trách từng nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo.

- Đôn đốc, điều phối, giám sát, tổ chức sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

- Giải quyết những khó khăn, vướng mắc, báo cáo với cấp trên để giải quyết những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, khả năng.

2. Công chức văn hóa - xã hội

- Chủ động, phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện chuyển đổi số theo Kế hoạch một cách đồng bộ, hiệu quả.

- Lập dự toán kinh phí 2022 để triển khai.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch chuyển đổi số.

- Tuyên truyền về Chuyển đổi số trên địa bàn phường.

- Hàng tháng, quý, 6 tháng, 1 năm báo cáo kết quả việc thực hiện chuyển đổi số với cấp trên.

3. Công chức tài chính - kế toán

Tham mưu UBND phường cân đối ngân sách để triển khai hiệu quả Kế hoạch.

4. Trạm Y tế

- Xây dựng hồ sơ sức khỏe điện tử, sổ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế điện tử, khai báo covid-19 điện tử cho người dân.

- Triển khai và hướng dẫn người dân thanh toán dịch vụ y tế không dùng tiền mặt.

5. Các trường học

- Triển khai các hình thức học trực tuyến phục vụ nhu cầu dạy và học.

- Xây dựng học bạ điện tử, sổ liên lạc điện tử.

- Triển khai và hướng dẫn người dân thanh toán dịch vụ giáo dục không dùng tiền mặt.

6. Các công chức liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm triển khai các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND phường về kết quả triển khai thực hiện.

7. Đề nghị các Doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh trên địa bàn phường

Chủ động thực hiện phát triển CNTT trong hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh. Phối hợp triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế số theo Kế hoạch.

8. Đề nghị Mặt trận và các Hội, đoàn thể

Phối hợp với UBND phường tập trung tuyên truyền, hướng dẫn đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện kế hoạch, đồng thời xây dựng lực lượng nòng cốt hỗ trợ Ban chỉ đạo trong công tác thực hiện chuyển đổi số đạt kết quả.

9. Các đ/c Bí thư Chi bộ, Tổ trưởng tổ dân phố

Phối hợp chặt chẽ với bộ phận VH-XH tập trung tuyên truyền vận động Nhân dân thực hiện kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 của UBND phường Kim Tân. Đề nghị các ban ngành đoàn thể, các bộ phận có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND TP;
- Phòng VH&TT thành phố;
- MTTQ và các đoàn thể, cơ quan, đơn vị;
- Các Trường học, doanh nghiệp;
- Các khu dân cư, tổ dân phố;
- Lưu: VT-VH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lưu Thị Hương Giang